**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**BẢNG TỔNG HỢP TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý CỦA CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH QUY ĐỊNH NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀO LÀM QUẢN LÝ, GIẢNG DẠY, NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ TRAO ĐỔI HỌC THUẬT TRONG CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA VIỆT NAM**

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-BGDĐT ngày tháng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo*)

1. Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ năm 2025, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam.

Ngày 25 tháng 9 năm 2025 Bộ Giáo dục và Đào tạo có Công văn số 5931/BGDĐT-HTQT gửi lấy ý kiến các cơ sở giáo dục nghề ghiệp (CSGDNN) dự thảo Nghị định quy định người nước ngoài vào làm quản lý, giảng dạy, nghiên cứu khoa học và trao đổi học thuật trong cơ sở giáo dục của Việt Nam.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân lấy ý kiến:

- Tổng số cơ sở giáo dục nghề nghiệp đã gửi xin ý kiến: 20 CSGDNN.

- Tổng số ý kiến nhận được: 08/20 CSGDNN. Trong đó có 06/20 nhất trí hoàn toàn với dự thảo Nghị định.

Trên cơ sở ý kiến của các ý kiến góp của các CSGDNN, Bộ GDĐT đã tổng hợp đầy đủ các ý kiến góp ý và giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý như sau:

| **STT** | **Tên Chương/Điều** | **Nội dung góp ý của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp** | **Nội dung tiếp thu, giải trình của Bộ GDĐT** |
| --- | --- | --- | --- |
| **I.** | **Góp ý chung** | | |
| 1 |  | **Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang (Công văn số 585/CĐKTCN-TCTC ngày 02/10/2025)**  - Thống nhất với nội dung dự thảo |  |
| 2 |  | **Trường Cao đẳng Kỹ thuật và Nghiệp vụ Hà Nội (Qua email)**  - Thống nhất với nội dung dự thảo |  |
| 3 |  | **Trường Cao đẳng GTVT Trung ương II (Công văn số 460/CĐGTVTTWII ngày 03/10/2025)**  - Thống nhất với nội dung dự thảo |  |
| 4 |  | **Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc TP Hà Nội (Công văn số 252/CV-VNHQ ngày 03/10/2025)**  - Thống nhất với nội dung dự thảo |  |
| 5 |  | **Trường Cao đẳng Cơ điện Xây dựng Việt Xô (Công văn số 1278/CV-CĐVX-TCHC ngày 06/10/2025)**  - Thống nhất với nội dung dự thảo |  |
| 6 |  | **Trường Cao đẳng Công nghệ và Thương mại Hà Nội (Công văn số 883/CTHN-HTQT ngày 08/10/2025)**  **-** Thống nhất với nội dung dự thảo |  |
| **II.** | **Góp ý cụ thể** | | |
| 1 | **CHƯƠNG I. QUY ĐỊNH CHUNG** |  |  |
| 2 | **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh** |  |  |
| 3 | **Điều 2. Đối tượng áp dụng** |  |  |
| 4 | **Điều 3. Giải thích từ ngữ** |  |  |
| 5 | **Điều 4. Nguyên tắc quản lý người nước ngoài tại các cơ sở giáo dục của Việt Nam** | 1. **Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội (Công văn số 1379/CĐDLHN-ĐT, QLKH&HTQT ngày 01/10/2025)**   - Điều 4 quy định nguyên tắc đảm bảo an ninh quốc gia, tôn trọng văn hóa, nhưng chưa có hướng dẫn cụ thể.  - **Kiến nghị**: Đề nghị có khoản mục về nguyên tắc phối hợp giữa cơ sở đào tạo-cơ quan công an-quản lý xuất nhập cảnh, nhằm vừa đảm bảo an ninh, an toàn, vừa tạo sự minh bạch và thuận lợi trong quản lý, phù hợp thông lệ quốc tế | Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tại Điều 3 của dự thảo Nghị định quy định rõ những nguyên tắc quản lý người nước ngoài làm việc tại các cơ sở giáo dục.  Về nguyên tắc phối hợp giữa cơ sở đào tạo-cơ quan công an-quản lý xuất nhập cảnh đã được quy định tại khoản 2 Điều 3 dự thảo Nghị định. |
| 6 | **CHƯƠNG II**  **NGƯỜI NƯỚC NGOÀI KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG; CÁC YÊU CẦU ĐỐI VỚI NGƯỜI NƯỚC NGOÀI VÀ CƠ SỞ GIÁO DỤC CỦA VIỆT NAM** |  |  |
| 7 | **Điều 5. Các trường hợp không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  |  |
| 8 | **Điều 6. Yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với người nước ngoài làm công tác quản lý tại các cơ sở giáo dục** |  |  |
| 9 | **Điều 7. Yêu cầu về trình độ chuyên môn đối với người nước ngoài giảng dạy, nghiên cứu khoa học, trao đổi học thuật** **tại các cơ sở giáo dục** | 1. **Trường Cao đẳng Bách khoa Nam Sài Gòn (Công văn số 350/NSG ngày 01/10/2025)**   Mục a, khoản 3, điều 7 của Dự thảo  - Đề nghị nghiên cứu bổ sung yêu cầu về chứng chỉ Tesol đối với người nước ngoài giảng dạy ngoại ngữ.  - Lý do: Tạo điều kiện cho các các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong việc chủ động nguồn nhân lực là người nước ngoài góp phần nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh cho học sinh sinh viên.  Nhất trí với các nội dung đã được trình bày trong dự thảo | * Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tại Phụ lục 1 dự thảo Nghị định. |
| 10 | **Điều 8. Quyền hạn, trách nhiệm của người nước ngoài** |  |  |
| 11 | **Điều 9. Quyền hạn, trách nhiệm của cơ sở giáo dục của Việt Nam** | 1. **Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội (Công văn số 1379/CĐDLHN-ĐT, QLKH&HTQT ngày 01/10/2025)**   - Tại Điều 9 khoản 2(d) mới dừng ở nguyên tắc bảo đảm lương, bảo hiểm, điều kiện sinh hoạt, chưa có cơ chế hỗ trợ cụ thể cho cơ sở công lập.  - **Kiến nghị**: Đề nghị bổ sung quy định cho phép cơ sở giáo dục nghề nghiệp chủ động huy động nguồn tài trợ quốc tế, xã hội hóa để cải thiện chế độ đãi ngộ, hỗ trợ ăn ở, bảo hiểm y tế và phương tiện đi lại. Qua đó nâng cao khả năng cạnh tranh trong thu hút chuyên gia quốc tế | - Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tại Điều 7 dự thảo Nghị định. |
| 12 | **CHƯƠNG III**  **THẨM QUYỀN, THỦ TỤC CẤP, GIA HẠN, THU HỒI VÀ HỦY XÁC NHẬN KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG** |  | - Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tên Chương phù hợp, không chồng chéo và trùng lặp với các TTHC đã quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP như sau:  **“Chương III**  **THẨM QUYỀN, HỒ SƠ, TRÌNH TỰ THỦ TỤC XÁC NHẬN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP GIẤY PHÉP LAO ĐỘNG”** |
| 13 | **Điều 10. Thẩm quyền cấp xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  |  |
| 14 | **Điều 11. Quy trình, hồ sơ, trình tự thủ tục đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** | 1. **Trường Cao đẳng Du lịch Hà Nội (Công văn số 1379/CĐDLHN-ĐT, QLKH&HTQT ngày 01/10/2025):**   a. Dự thảo nêu hồ sơ đề nghị xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ (khoản 2, Điều 11) yêu cầu nhiều loại giấy tờ phải hợp pháp hóa lãnh sự, dịch thuật công chứng. Mặc dù khoản 1(c) Điều 11 đã quy định miễn hợp pháp hóa lãnh sự trong một số trường hợp, song phạm vi còn hẹp.  - **Kiến nghị**: Mở rộng phạm vi miễn hợp pháp hóa lãnh sự, chấp nhận hồ sơ điện tử, tăng cường nộp và xử lý trực tuyến để giảm thời gian, chi phí cho cơ sở giáo dục.  b. Về quy định cơ sở giáo dục phải nộp hồ sơ 10-30 ngày trước khi người nước ngoài làm việc; cơ quan có thẩm quyền có 05 ngày để giải quyết. Thực tế, thời gian này còn chậm khi cần gấp rút đón chuyên gia quốc tế.  - **Kiến nghị**: Đề nghị rút ngắn thời gian xử lý xuống còn 03 ngày làm việc trong trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ. | - Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và điều chỉnh tại Điều 9 trong dự thảo Nghị định. Hồ sơ đã được rút gọn, đơn giản hóa các TTHC trong thời gian 05 ngày kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ cơ quan có thẩm quyền xem xét xác nhận các trường hợp không thuộc diện cấp GPLĐ. |
| 15 | **Điều 12. Thời hạn hiệu lực của giấy xác nhận người nước ngoài không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  | - Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và bãi bỏ nội dung này để không chồng chéo và trùng lặp với các TTHC đã quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP. |
| 16 | **Điều 13. Gia hạn Giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  | - Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và bãi bỏ nội dung này để không chồng chéo và trùng lặp với các TTHC đã quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP. |
| 17 | **Điều 14. Thu hồi và hủy Giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động** |  | - Bộ GDĐT đã rà soát, tiếp thu và bãi bỏ nội dung này để không chồng chéo và trùng lặp với các TTHC đã quy định tại Nghị định 219/2025/NĐ-CP. |
| 18 | **CHƯƠNG IV**  **TỔ CHỨC THỰC HIỆN** |  |  |
| 19 | **Điều 15. Trách nhiệm của Bộ Giáo dục và Đào tạo** |  |  |
| 20 | **Điều 16. Trách nhiệm của các bộ,** **cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ** |  |  |
| 21 | **Điều 17. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương** |  |  |
| 22 | **Điều 18. Chế độ báo cáo** |  |  |
| 23 | **CHƯƠNG V.**  **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH** |  |  |
| 24 | **Điều 19. Hiệu lực thi hành** |  |  |
| 25 | **Điều 20. Trách nhiệm thi hành** |  |  |